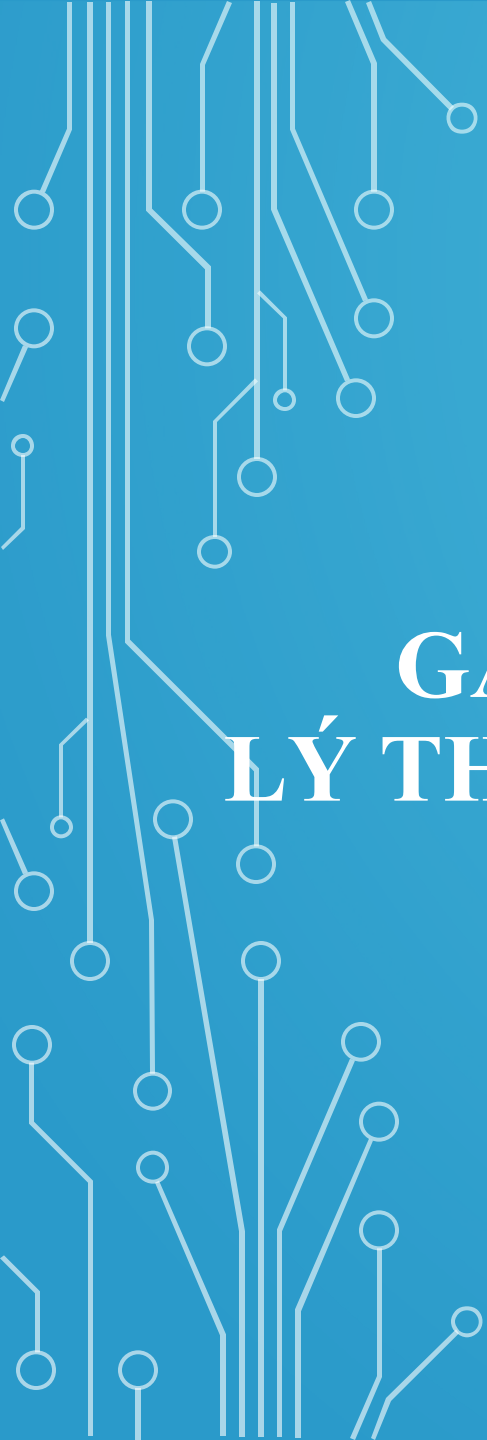




BÀI GIẢNG 11

GÁNH NẶNG THUẾ VÀ

LÝ THUYẾT THUẾ TỐI ƯU

ĐỖ THIÊN ANH TUẤN

GÁNH NẶNG THUẾ LÀ GÌ?



- *Gánh nặng thuế* là gánh nặng kinh tế thật sự của một loại thuế.
- *Gánh nặng thuế* là chênh lệch giữa thu nhập thực của cá nhân trước và sau khi áp thuế, sau khi điều chỉnh đầy đủ về giá và lượng.
- Phạm vi tác động của thuế phụ thuộc vào việc nền kinh tế có tính cạnh tranh không; nếu có, lúc đó phạm vi tác động phụ thuộc vào hình dạng đường cung và đường cầu.

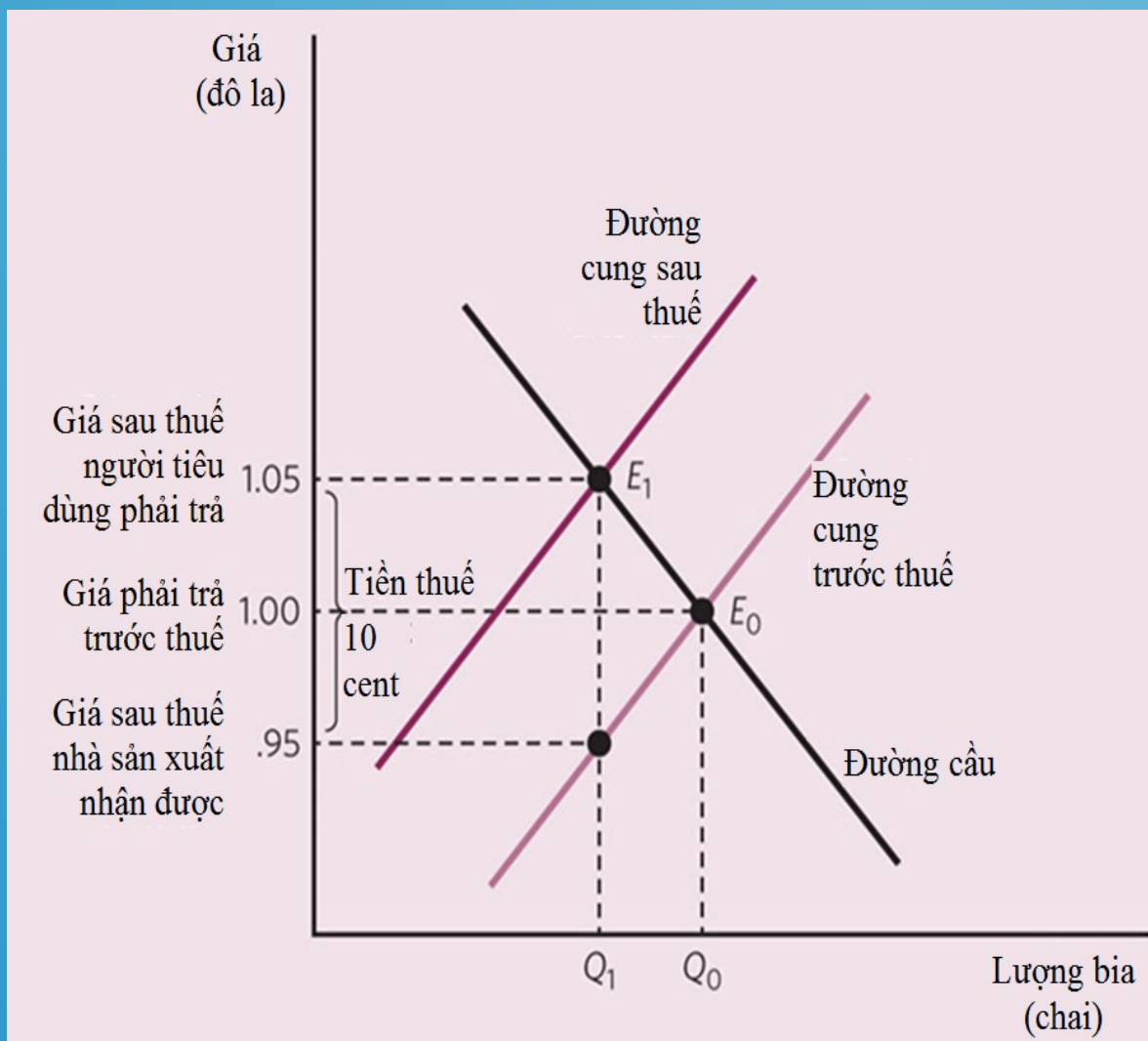
AI CHỊU GÁNH NẶNG THUẾ?

- Cần phân biệt:
 - Gánh nặng thuế chính thức (*Formal Incidence*): Ai có nghĩa vụ nộp thuế chính thức theo quy định của luật.
 - Gánh nặng thuế hữu hiệu (*Effective Incidence*): Ai thực sự chịu gánh nặng thuế trên thực tế.
- Sự khác nhau này được tạo ra bởi sự thay đổi của giá cả dưới tác động của thuế.

AI CHỊU GÁNH NẶNG THUẾ?

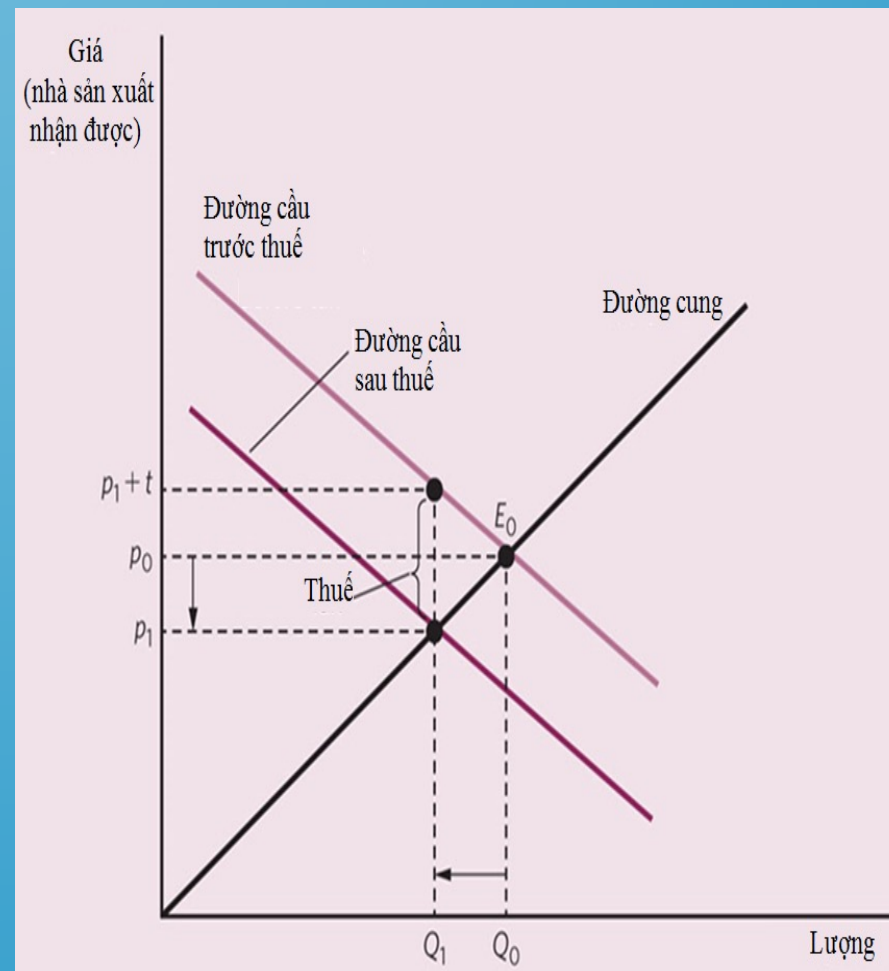
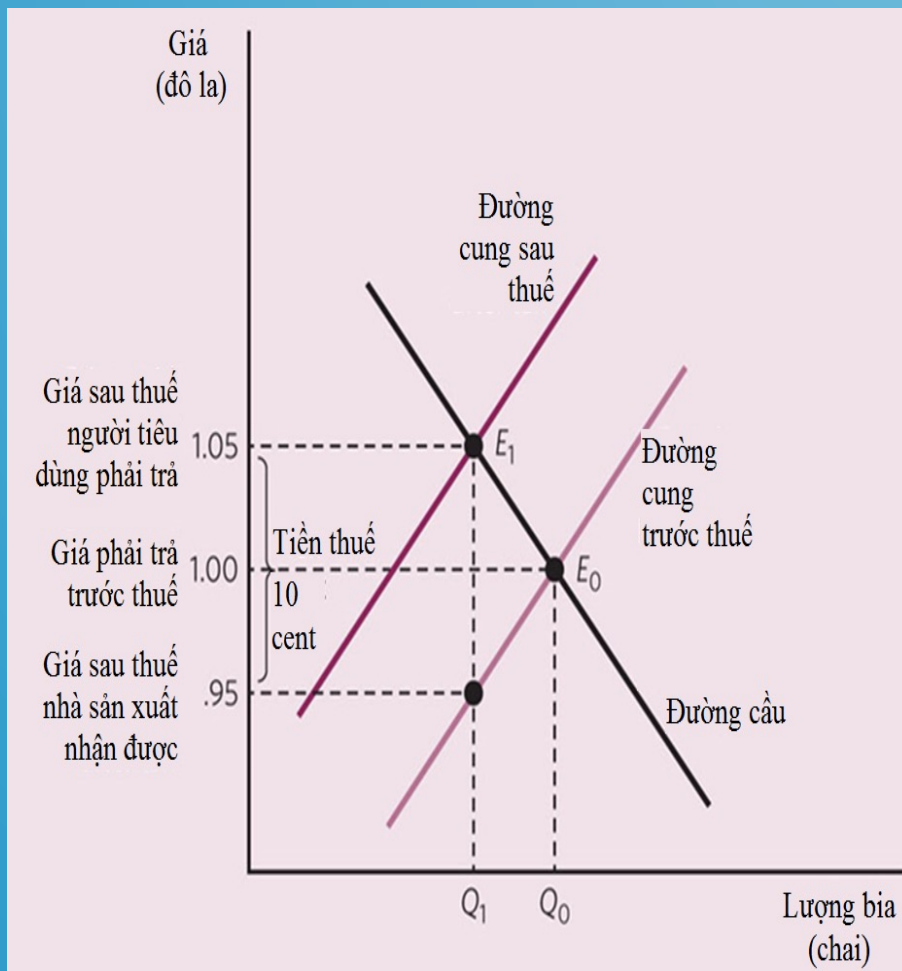
- Ai chịu gánh nặng thuế giá trị gia tăng?
 - Câu hỏi chính sách: Ai được hưởng lợi nếu chính phủ miễn thuế VAT phân bón?
- Thuế thu nhập doanh nghiệp?
 - *Ai chịu thuế thu nhập doanh nghiệp?*
- Thuế thu nhập cá nhân?
 - *Ai chịu thuế thu nhập cá nhân?*
- Thuế nhập khẩu?
- Thuế môi trường đối với xăng dầu?
- Thuế thân?

ẢNH HƯỞNG CỦA THUẾ ĐỐI VỚI GIÁ VÀ LƯỢNG

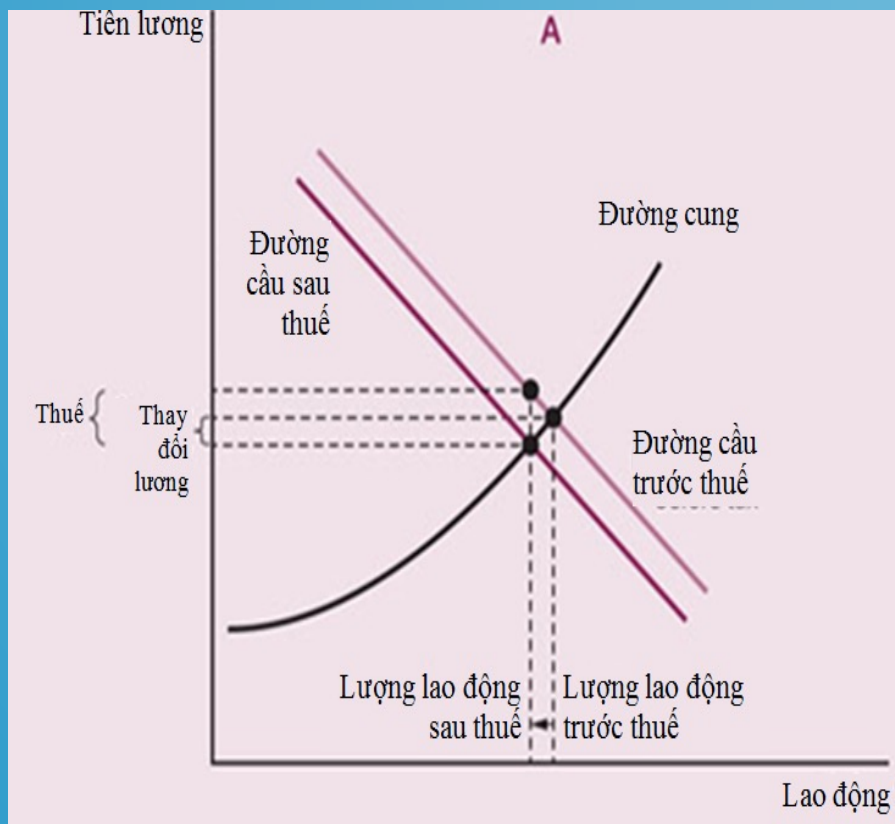


Thuế làm dịch chuyển đường cung lên trên một khoản đúng bằng khoản thuế. Điều này làm giảm lượng tiêu thụ và làm tăng mức giá đối với người tiêu dùng.

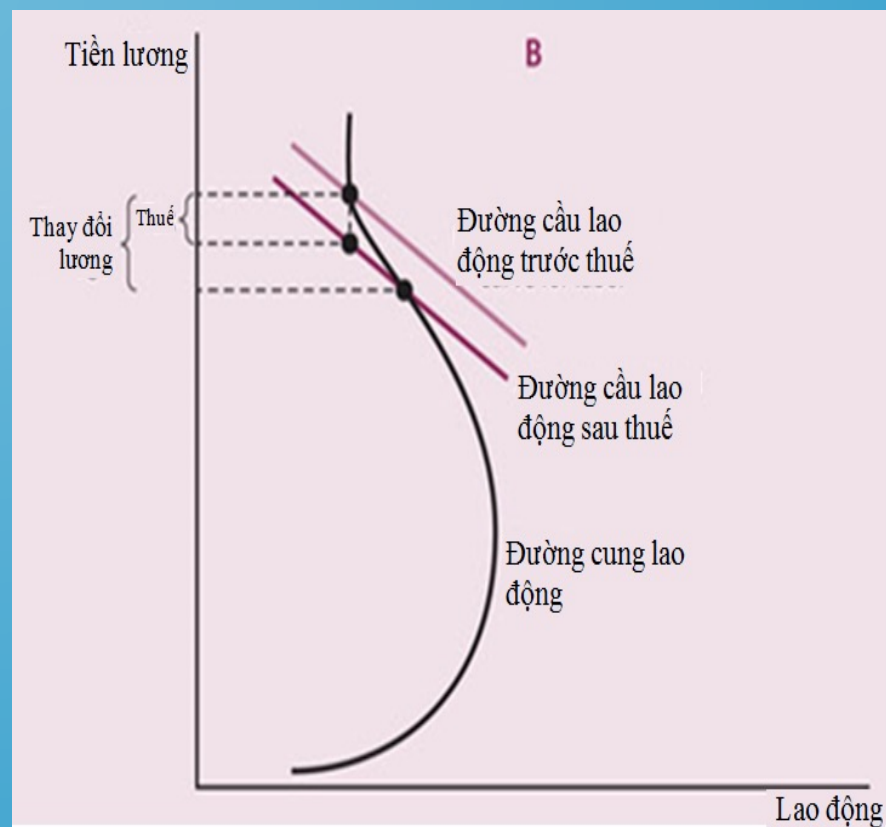
THUẾ ĐÁNH VÀO NHÀ SẢN XUẤT HAY NGƯỜI TIÊU DÙNG CÓ QUAN TRỌNG KHÔNG?



ẢNH HƯỞNG CỦA THUẾ ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG

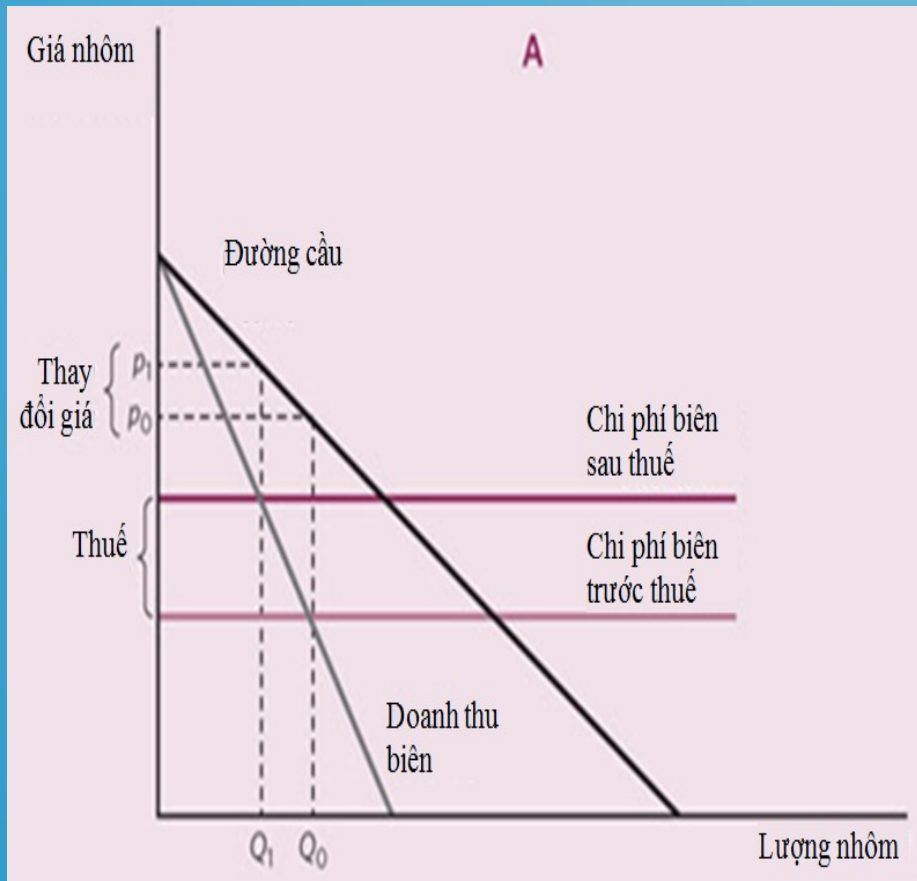


(A) Ảnh hưởng của thuế đối với lao động là làm dịch chuyển đường cầu lao động xuống dưới. Thuế đối với lao động sẽ dẫn đến tiền lương thấp hơn và lượng tuyển dụng ít hơn.

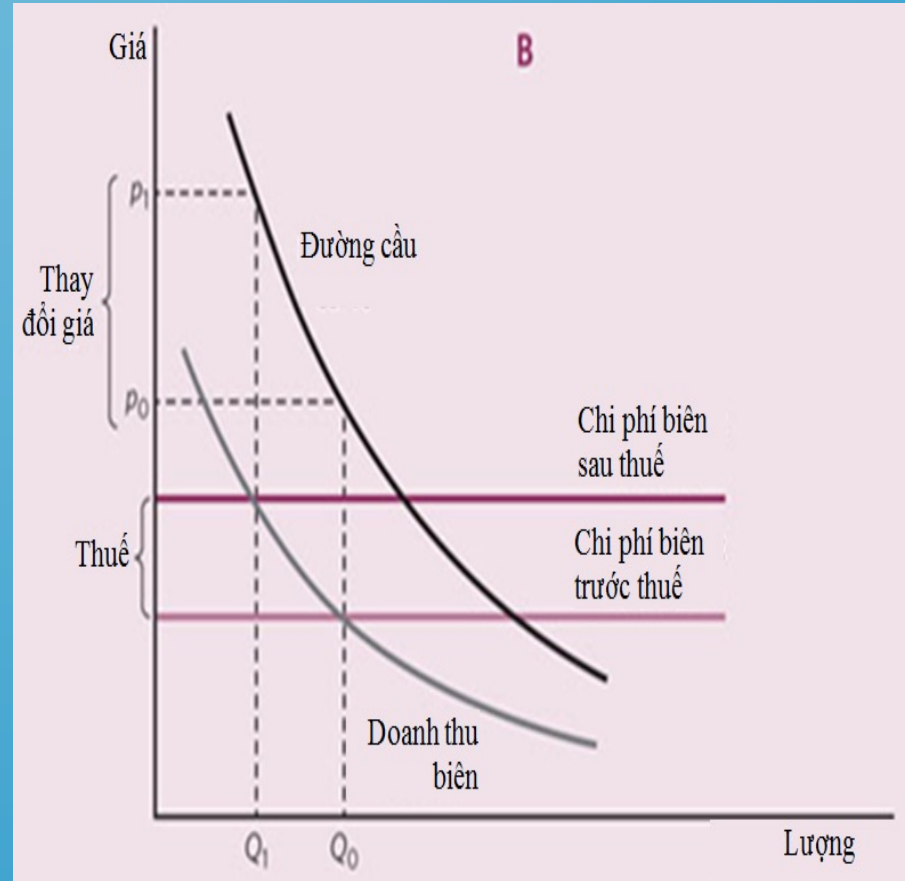


(B) Với đường cung lao động cong ngược về phía sau, tiền lương có thể giảm nhiều hơn so với tiền thuế.

ĐÁNH THUẾ TRONG MÔI TRƯỜNG KHÔNG CÓ CẠNH TRANH HOÀN HẢO

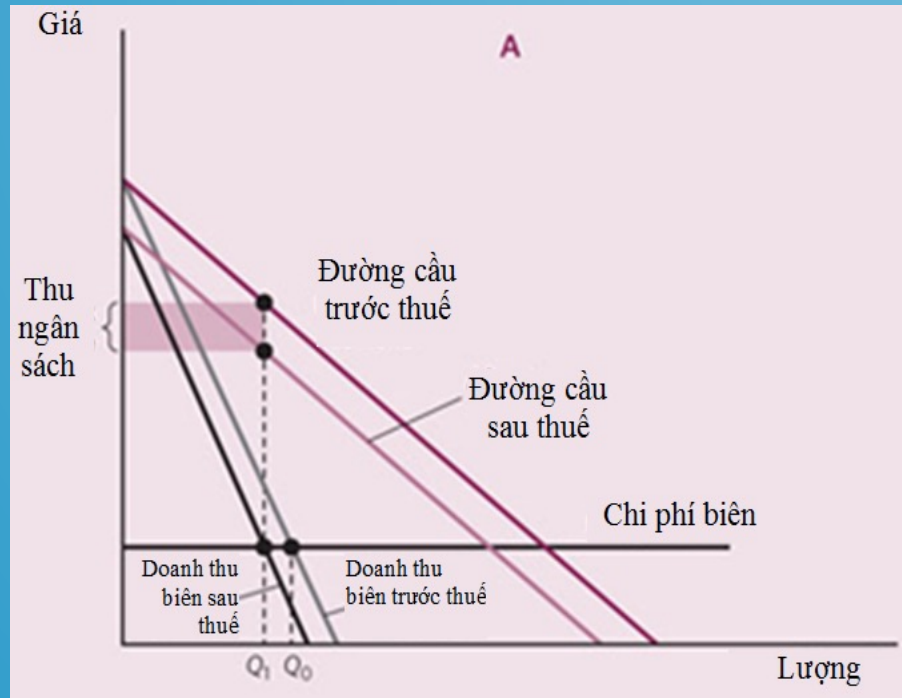


(A) Với đường cầu tuyến tính và các đường chi phí biên nằm ngang, mức giá người tiêu dùng phải trả tăng lên đúng bằng một nửa khoản thuế; người tiêu dùng và nhà sản xuất cùng chia sẻ gánh nặng thuế.

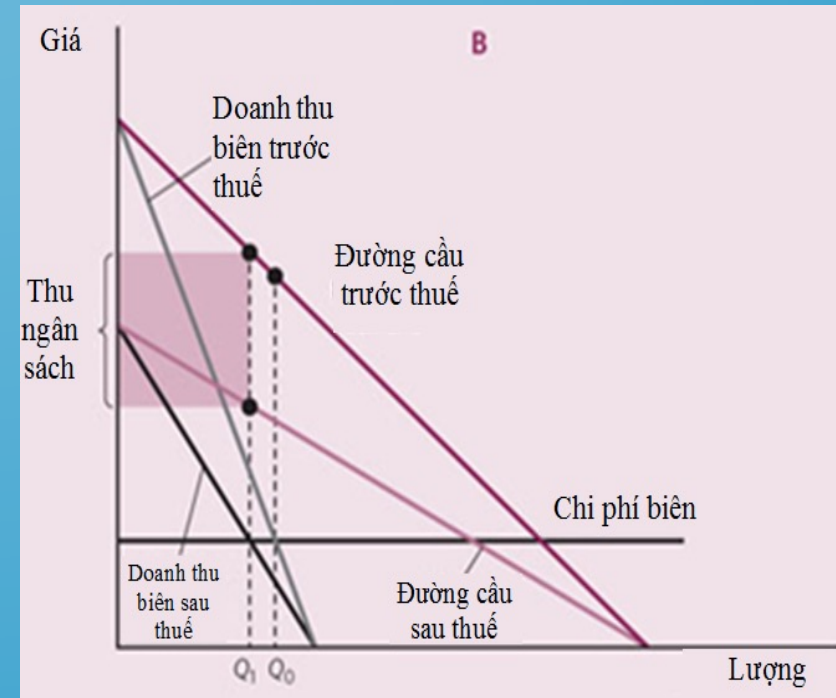


(B) Với những đường cầu có độ co giãn không đổi, giá sẽ tăng nhiều hơn so với khoản thuế.

SO SÁNH ẢNH HƯỞNG CỦA THUẾ THEO LƯỢNG HÀNG VÀ THEO GIÁ HÀNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP ĐỘC QUYỀN

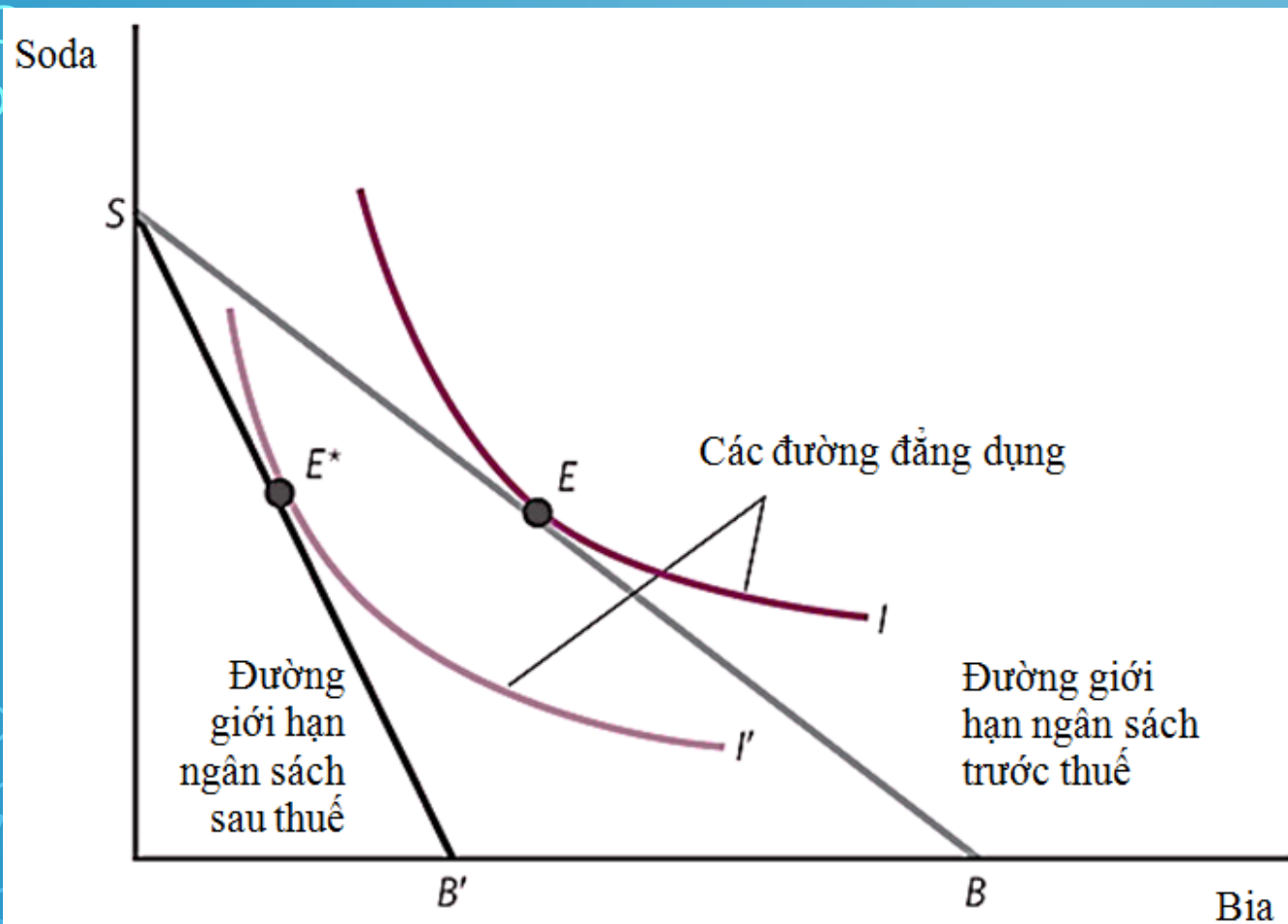


(A) Ảnh hưởng của thuế theo lượng hàng đối với một doanh nghiệp độc quyền có thể được xem như sự dịch chuyển hướng lên của đường chi phí biên (như trong những đồ thị trước đây trong bài) hoặc có thể được xem như sự dịch chuyển xuống dưới của đường cầu và đường doanh thu biên, như ở đây.



(B) Phân tích ảnh hưởng của thuế theo giá hàng đối với một doanh nghiệp độc quyền: ứng với một mức sản lượng bất kỳ cho trước Q_1 , thuế theo giá hàng sẽ dẫn đến thu ngân sách cao hơn so với thuế theo lượng hàng.

TÁC ĐỘNG CỦA THUẾ LÊN ĐƯỜNG NGÂN SÁCH

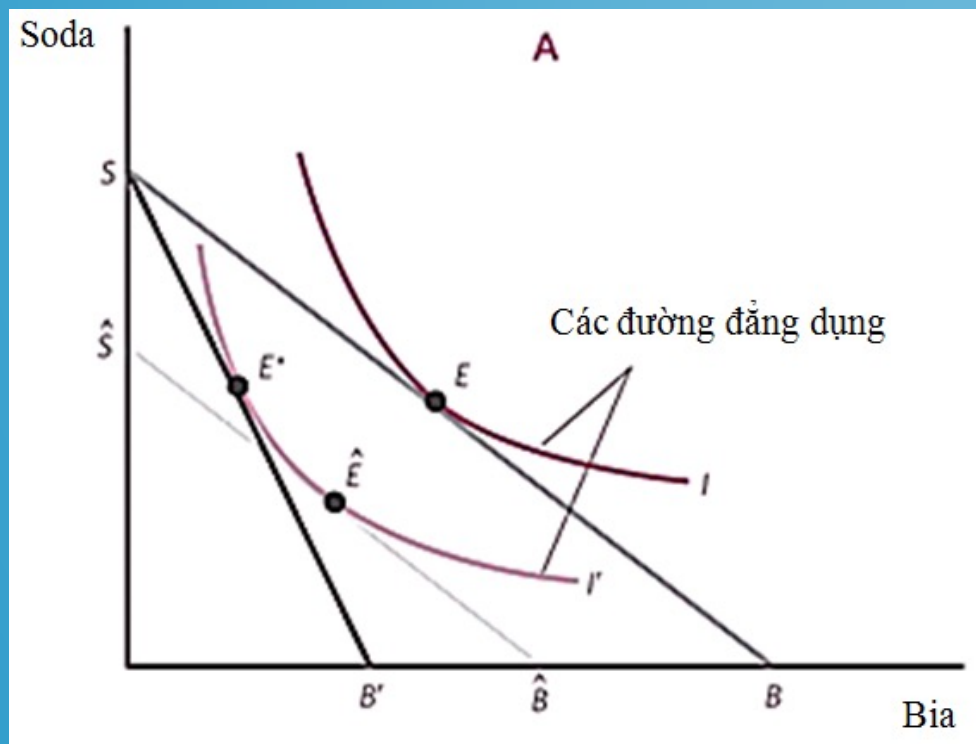


Ảnh hưởng của thuế là làm dịch chuyển đường giới hạn ngân sách xuống dưới, và vì thế, điểm cân bằng thay đổi từ E đến E.*

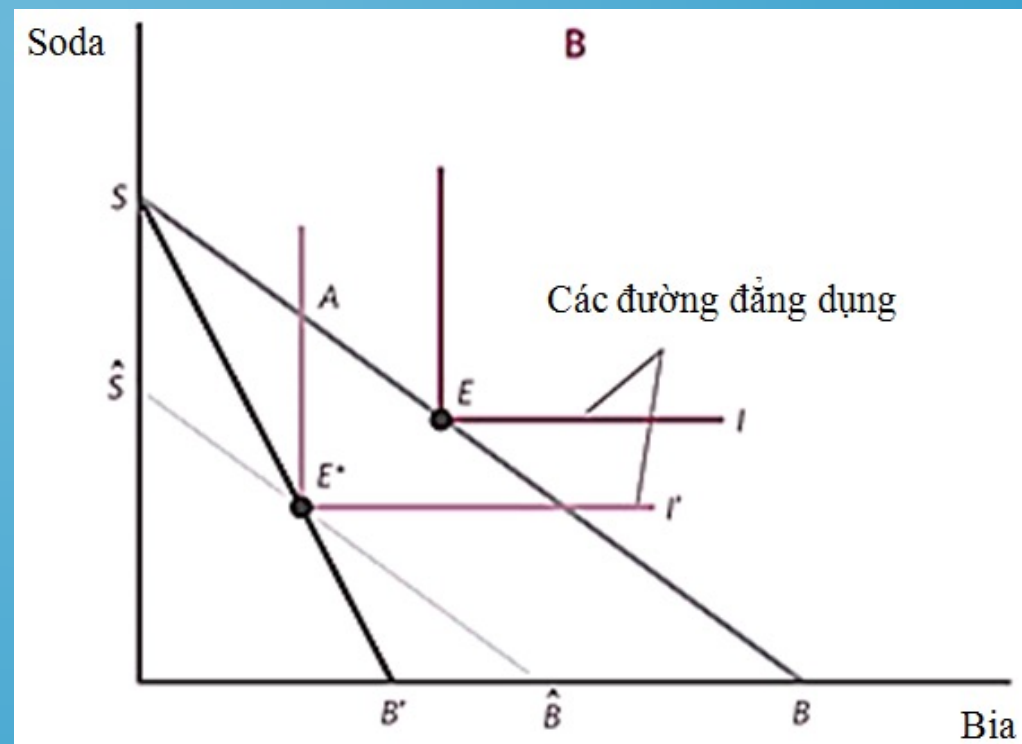
HIỆU ỨNG THU NHẬP VS. HIỆU ỨNG THAY THẾ

- **Hiệu ứng thu nhập:** Thuế làm cho thu nhập bị giảm sút
 - Lượng tiêu thụ hàng hóa bị áp thuế giảm xuống do dân chúng bị thiệt thòi hơn.
- **Hiệu ứng thay thế:** Người tiêu dùng thay thế hàng hóa có giá rẻ tương đối
 - Lượng tiêu thụ hàng hóa bị áp thuế giảm xuống do *giá tương đối* tăng lên

HIỆU ỨNG THU NHẬP VS. HIỆU ỨNG THAY THẾ



Phần (A) phân tích thành phần của sự di chuyển từ điểm E đến E^* bao gồm hiệu ứng thu nhập và hiệu ứng thay thế. Đi từ điểm E đến điểm $\hat{E}$ là hiệu ứng thu nhập, còn đi từ điểm $\hat{E}$ đến điểm E^* là hiệu ứng thay thế.



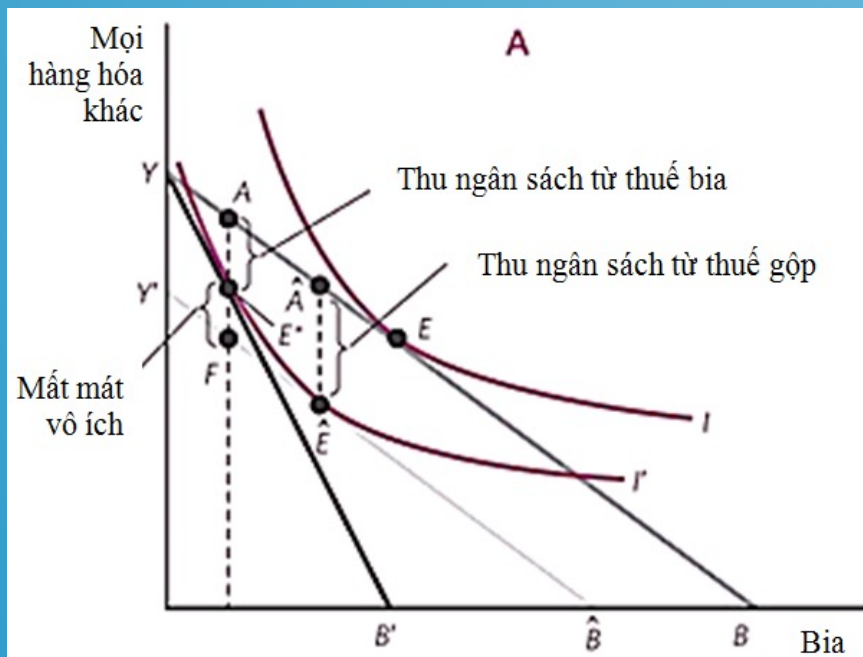
Phần (B) trình bày trường hợp không có hiệu ứng thay thế; các đường đẳng dụng có dạng chữ L.

XÁC ĐỊNH ĐỘ LỚN CỦA HIỆU ỨNG THAY THẾ

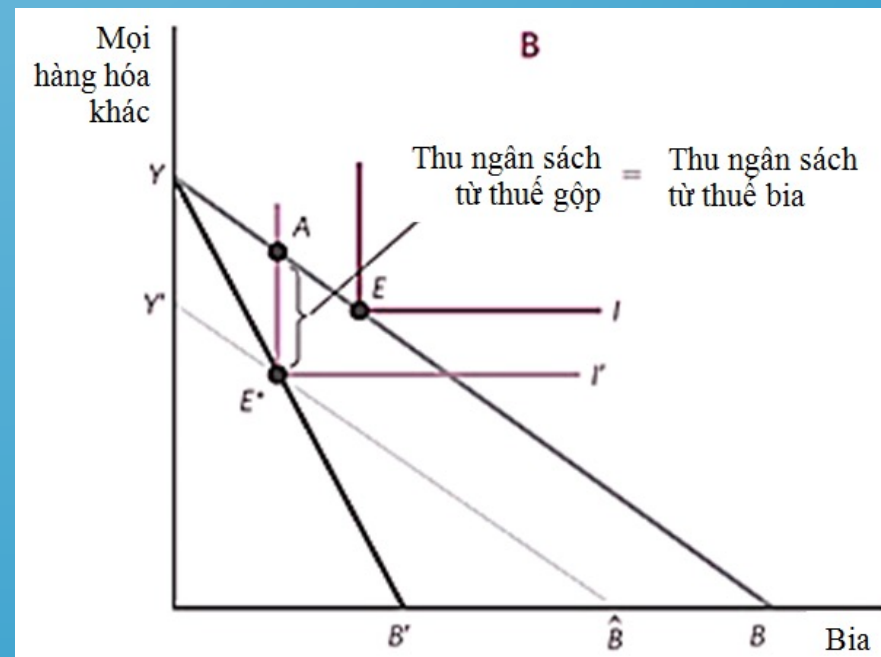
- Độ lớn của hiệu ứng thay thế phụ thuộc vào việc hàng hóa bị đánh thuế có thể dễ dàng được thay thế bằng hàng hóa khác không.
- Điều này phản ánh qua hình dạng của đường đẳng dụng.
 - Nếu các đường đẳng dụng tương đối phẳng, thì việc thay thế diễn ra dễ dàng, và hiệu ứng thay thế sẽ lớn.
- Nói cách khác, độ lớn của hiệu ứng thay thế phụ thuộc vào *độ co giãn thay thế* - được định nghĩa là tỷ lệ phần trăm thay đổi lượng tiêu thụ tương đối khi giá tương đối thay đổi 1 phần trăm.

ĐO LƯỜNG MẤT MÁT VÔ ÍCH BẰNG CÁC ĐƯỜNG ĐẲNG DỤNG

Dân chúng chọn lượng bia tiêu thụ ứng với tiếp điểm của đường đẳng dụng và đường giới hạn ngân sách. Thuế bia làm xoay đường giới hạn ngân sách. Thuế gộp làm dịch chuyển đường giới hạn ngân sách song song xuống dưới.

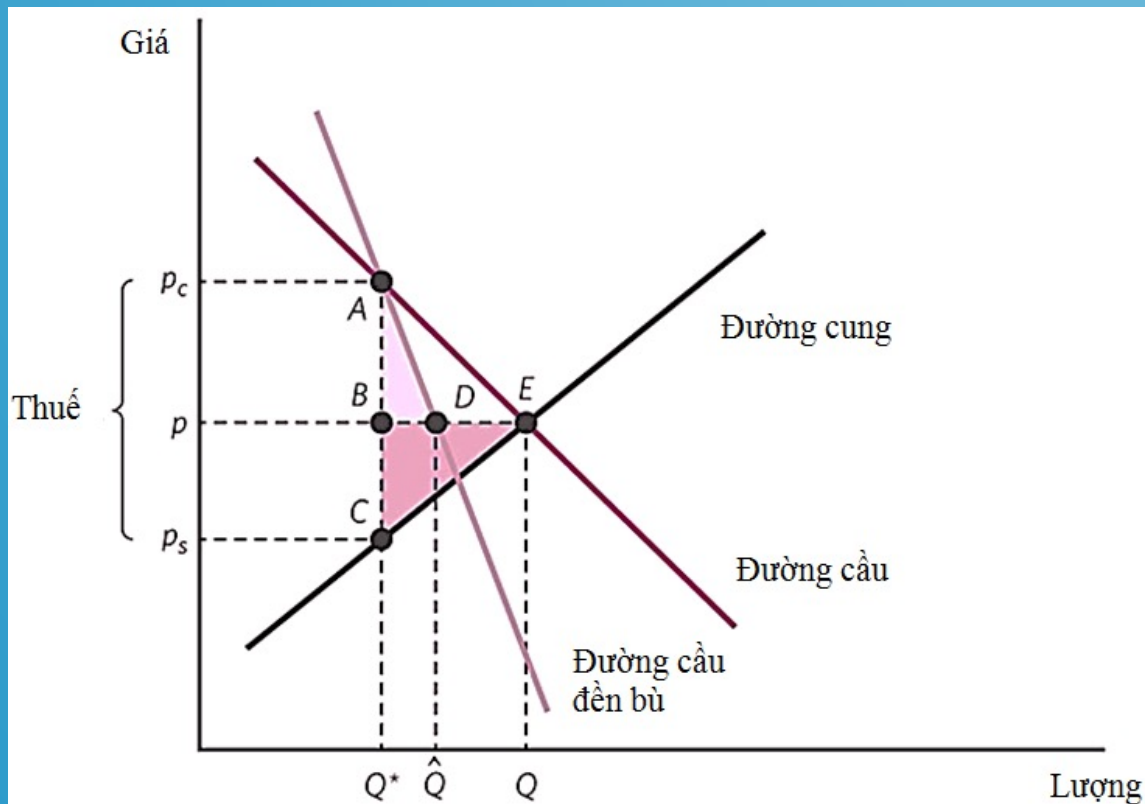


(A) Mức thu ngân sách tăng thêm nhờ thuế gộp là E^*F



(B) Khi không có hiệu ứng thay thế, thuế bia không có mất mát vô ích; thuế gộp và thuế bia huy động được cùng mức thu ngân sách như nhau.

MẤT MÁT VÔ ÍCH KHI THUẾ DO NGƯỜI TIÊU DÙNG GÁNH CHỊU MỘT PHẦN VÀ NHÀ SẢN XUẤT GÁNH CHỊU MỘT PHẦN



Mất mát vô ích của người tiêu dùng là diện tích tam giác ABD; mất mát vô ích của nhà sản xuất là diện tích tam giác BCE. Nếu đường cầu đền bù và đường cầu không đền bù trùng nhau, như khi đường cầu không nhạy cảm với những thay đổi nhỏ của thu nhập, thì tổng mất mát vô ích sẽ là tam giác lớn ACE.

TÍNH TOÁN MẤT MẤT VÔ ÍCH

- Mất mát vô ích của thuế tăng lên theo độ lớn của hiệu ứng thay thế (hay độ co giãn của đường cầu đền bù) và theo *bình phương* thuế suất.

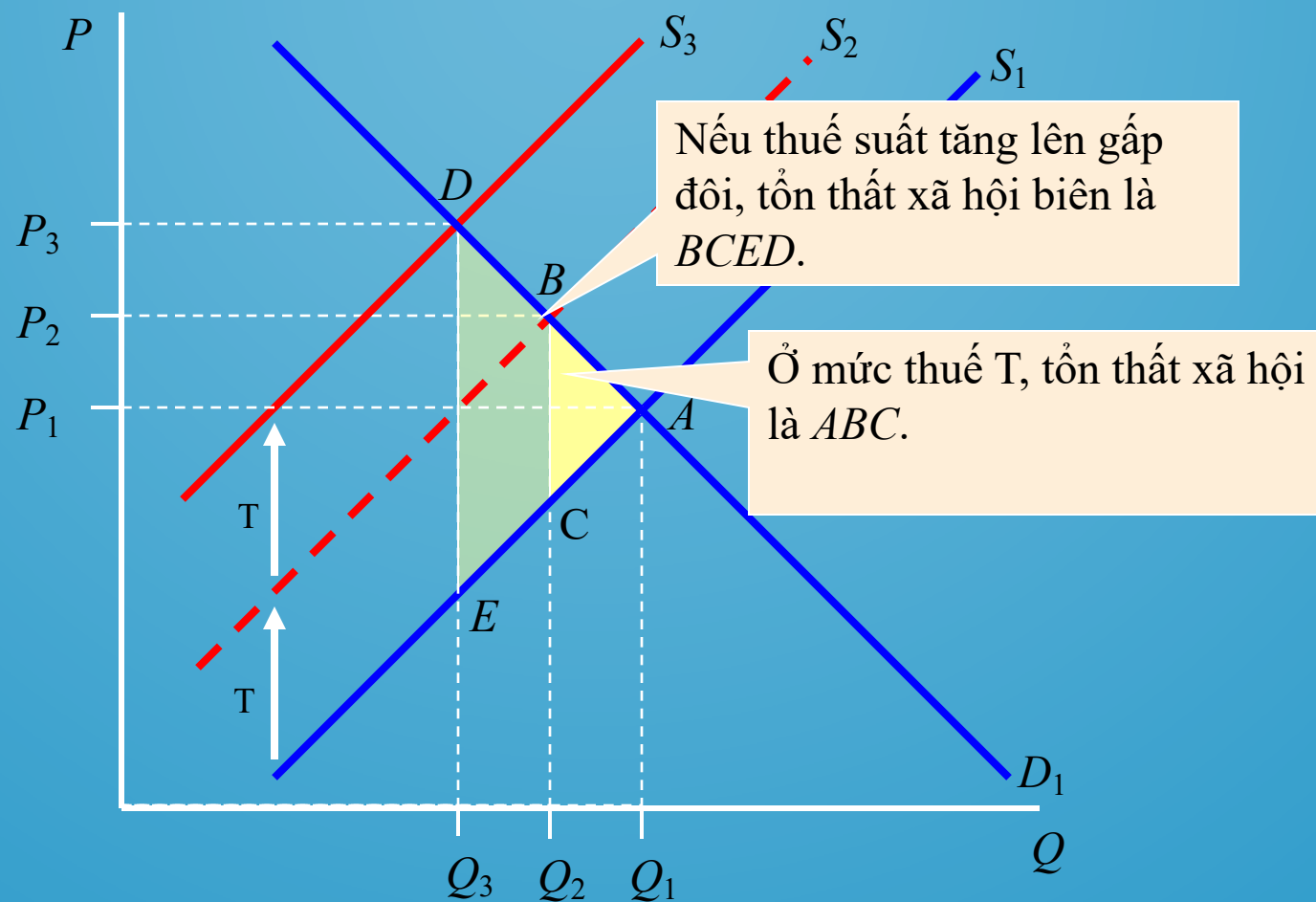
$$DWL = \frac{1}{2} \hat{t}^2 p Q \eta$$

- Tồn thất xã hội của thuế gián thu

$$DWL = -\frac{\eta_s \eta_d}{2(\eta_s - \eta_d)} \times \tau^2 \times \frac{Q}{P}$$

- Hàng hóa có độ co giãn càng cao thì tồn thất xã hội càng lớn.
- Hàng hóa có thuế suất cao thì tồn thất xã hội lớn.
- Do đó một hệ thống thuế có hiệu quả cần có mức thuế suất thấp

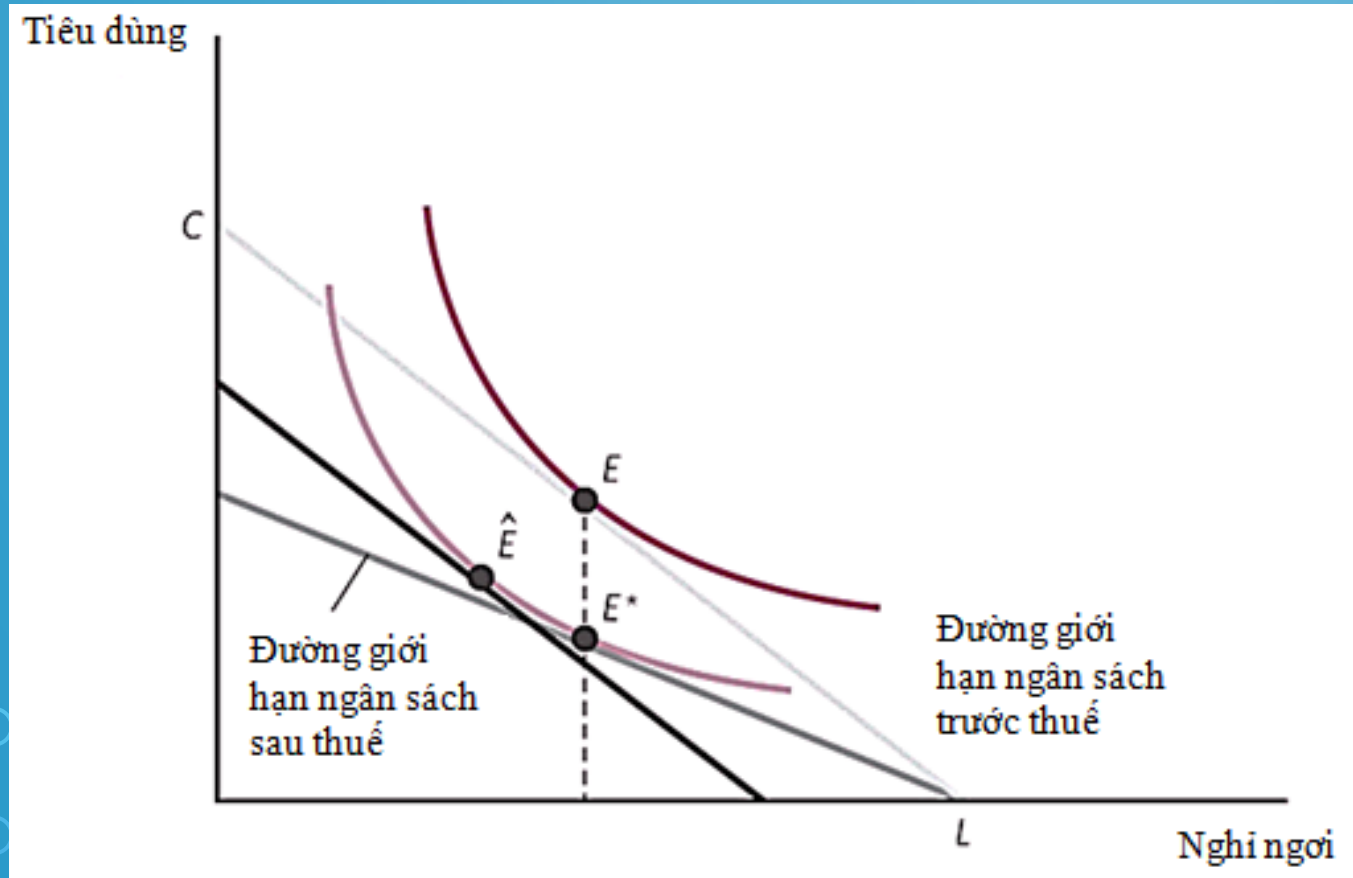
TỒN THẤT XÃ HỘI BIÊN



TÁC ĐỘNG CỦA THUẾ ĐÁNH VÀO TIẾT KIỆM

- Khi hiệu ứng thay thế lớn hơn hiệu ứng thu nhập, thuế lợi tức khuyến khích tiêu dùng ở hiện tại. Tiết kiệm giảm.
- Khi hiệu ứng thu nhập lớn hơn hiệu ứng thay thế thuế lợi tức khuyến khích tiết kiệm.

ĐÁNH THUẾ THU NHẬP LAO ĐỘNG

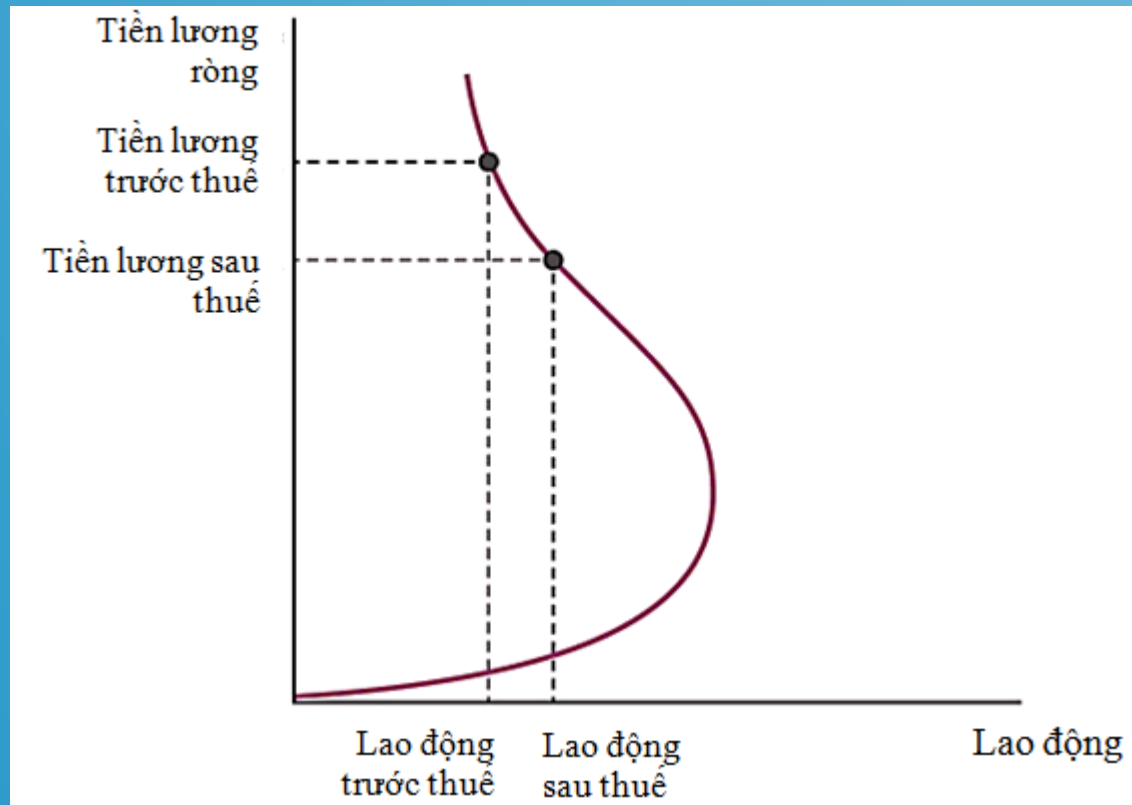


Thuế áp vào lao động làm giảm suất sinh lợi từ lao động. Hiệu ứng thay thế làm cho cá nhân làm việc ít hơn (tận hưởng nghỉ ngơi nhiều hơn), trong khi hiệu ứng thu nhập khiến cho cá nhân làm việc nhiều hơn. Hai hiệu ứng này bù trừ lẫn nhau.

TÁC ĐỘNG CỦA THUẾ ĐÁNH VÀO LAO ĐỘNG (THUẾ THU NHẬP)

- Khi hiệu ứng thu nhập mạnh hơn hiệu ứng thay thế đường cung lao động dốc lên. Thuế thu nhập khuyến khích làm việc.
- Khi hiệu ứng thu nhập mạnh hơn đường cung lao động bị “bẻ cong”. Thuế thu nhập làm giảm động cơ làm việc

ĐƯỜNG CUNG LAO ĐỘNG CONG NGƯỢC VỀ PHÍA SAU



Nếu hiệu ứng thu nhập áp đảo hiệu ứng thay thế, đường cung lao động sẽ cong ngược về phía sau; tăng lương sẽ dẫn đến cung lao động ít hơn. Khi đó, thuế mà làm giảm tiền lương (sau thuế) thật ra có thể làm tăng cung lao động. Thuế vẫn có mất mát vô ích.

ĐO LƯỜNG ẢNH HƯỞNG CỦA THUẾ ĐỐI VỚI CUNG LAO ĐỘNG

- Cung lao động của nam giới đã kết hôn tương đối không đáp ứng trước những thay đổi mức lương.
- Độ co giãn cung lao động đền bù xem ra cũng nhỏ, mặc dù có thể có nhiều bất đồng hơn về phát hiện này.
- Độ co giãn cung lao động của phụ nữ đã kết hôn thì lớn hơn, nhưng việc ước lượng có vấn đề hơn.
- Độ co giãn cung lao động của phụ nữ làm chủ hộ thì nằm ở khoảng giữa độ co giãn của nam giới đã kết hôn và phụ nữ đã kết hôn.
- Quyết định tham gia lực lượng lao động nhạy cảm theo mức lương hơn so với quyết định về số giờ làm việc biên.
- Các thông số cung lao động ước lượng từ số liệu thị trường có xu hướng lớn hơn so với các thông số ước lượng từ số liệu thực nghiệm.

THUẾ TỐI ƯU

- Cơ cấu thuế hiệu quả Pareto là cơ cấu thuế sao cho không thể tồn tại một cơ cấu thuế nào khác mà làm cho những người này khấm khá hơn mà không làm cho những người khác thiệt thòi hơn.
- Ta có thể chọn lựa giữa nhiều cách phân bổ hiệu quả Pareto bằng cách sử dụng một hàm phúc lợi xã hội.
- **Hệ thống thuế tối ưu là tập hợp các loại thuế sao cho tối đa hóa phúc lợi xã hội.**
- Các hàm phúc lợi xã hội khác nhau sẽ tạo ra những cơ cấu thuế tối ưu khác nhau.

LÝ THUYẾT THUẾ TỐI ƯU

- Một hệ thống thuế hiệu quả nên đánh thuế với mức thuế suất thấp và diện chịu thuế rộng.
- Thuế hàng hóa tối ưu là: phương án chọn các mức thuế suất giữa các loại hàng hóa để tổn thất xã hội là nhỏ nhất trước một nhu cầu về doanh thu cho trước.
- Quy tắc nghịch đảo độ co giãn: đối với mỗi loại hàng hóa, thuế suất được thiết kế nghịch đảo với độ co giãn.
 - Hàng hóa càng ít co giãn càng thì thuế suất càng cao.
 - Như vậy để một hệ thống thuế hiệu quả thì phải đánh thuế nhiều loại hàng hóa với các mức thuế suất khác nhau.

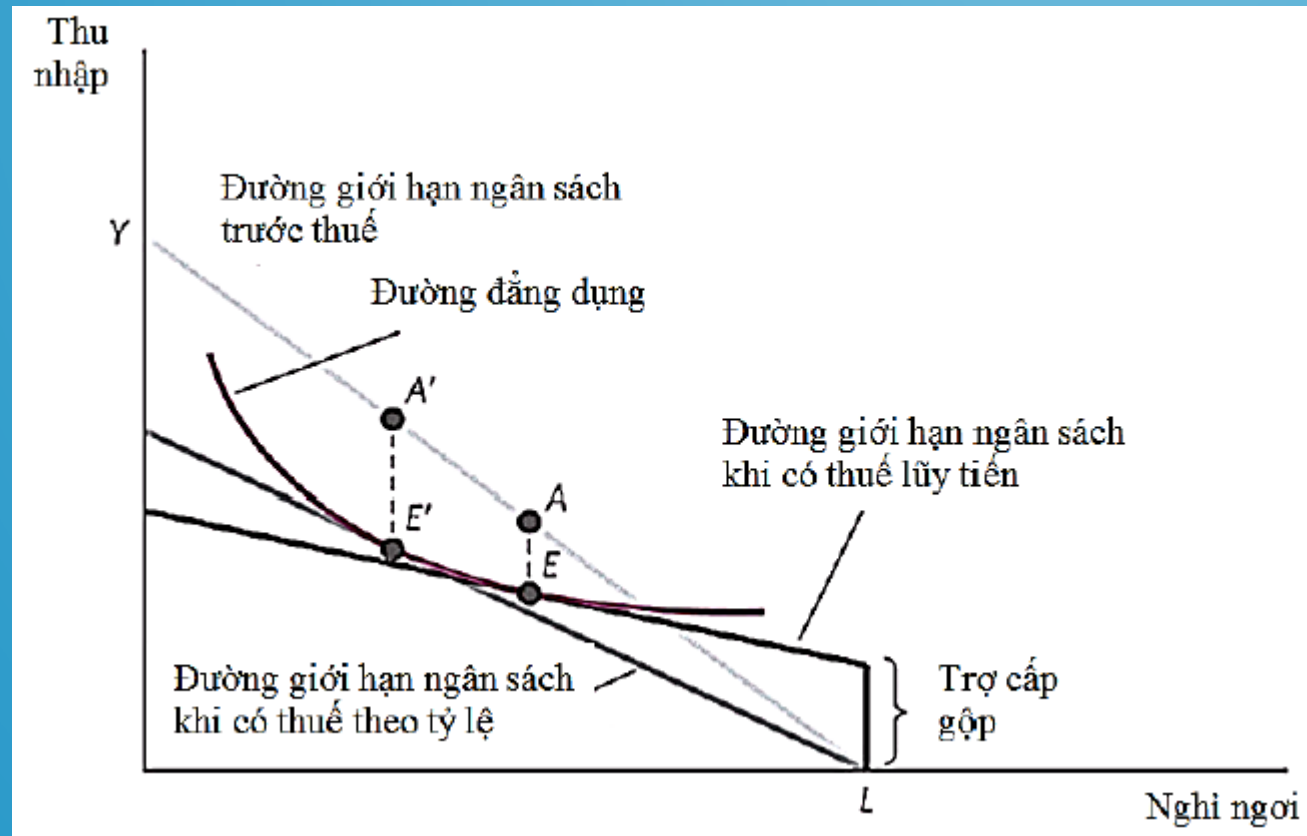
VẬY TẠI SAO LẠI ÁP THUẾ GÂY BIẾN DẠNG?

- người ta cũng tin tưởng mãnh liệt rằng những người có khả năng nộp thuế một cách dễ dàng thì nên nộp nhiều hơn so với những người không có khả năng.
- Vấn đề là chính phủ không có thông tin hoàn hảo
- Làm thế nào có thể đo lường được khả năng của dân chúng?
 - Tí có khả năng nhưng quyết định sống nhàn nhã
 - Tèo không có khả năng nhưng nỗ lực phấn đấu
 - Là bố mẹ Tí và Tèo, bạn nên hỗ trợ ai?
 - Nếu là chính phủ, bạn nên đánh thuế ai?

ĐÁNH ĐỔI GIỮA HIỆU QUẢ VS. CÔNG BẰNG

- Để đạt được công bằng dọc thì hệ thống thuế nên được thiết kế theo hướng lũy tiến.
- Tuy nhiên, thuế càng lũy tiến, thì mất mát vô ích càng lớn, thuế càng phi hiệu quả.
- Bạn ưu tiên hiệu quả hay công bằng?
 - Câu trả lời tùy thuộc vào quan điểm giá trị của bạn
 - Những người ủng hộ thuế lũy tiến có xu hướng cho rằng chi phí của việc giảm bất bình đẳng tính theo mất mát vô ích thì tương đối nhỏ.
- Những người tin rằng mất mát vô ích là nhỏ thường được gọi là **những người lạc quan về độ co giãn**, vì họ tin rằng đường cung lao động bù đắp và đường tiết kiệm đều có độ co giãn thấp, cho nên sự biến dạng gắn liền với thuế cao cũng thấp;
- Những người tin rằng biến dạng có giá trị lớn thường được gọi là **những người bi quan về độ co giãn**, vì họ tin rằng đường cung lao động và đường tiết kiệm có độ co giãn lớn.

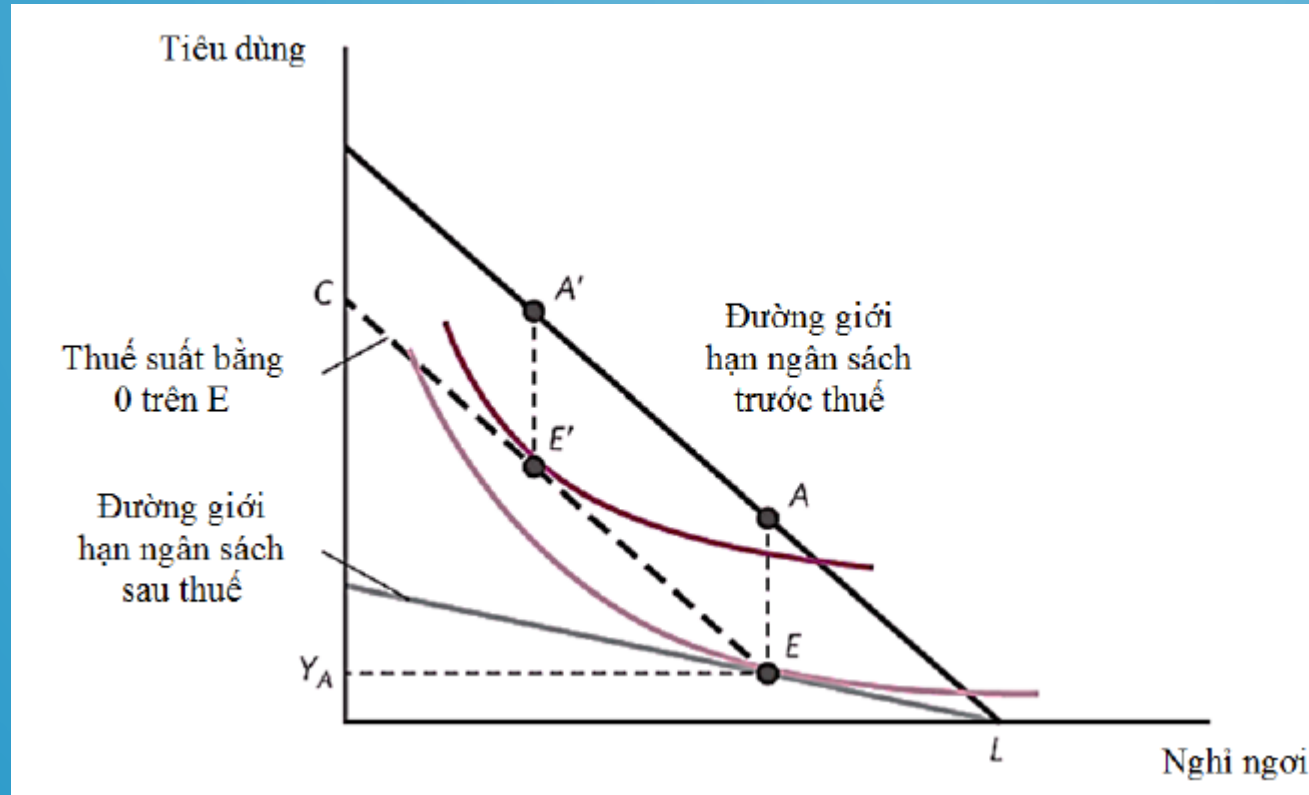
TẠI SAO THUẾ CÀNG LŨY TIẾN THÌ MẤT MẤT VÔ ÍCH CÀNG LỚN?



So sánh thuế lũy tiến và thuế theo tỷ lệ mà có cùng ảnh hưởng như nhau đối với độ thỏa dụng

Thuế theo tỷ lệ sẽ có mức thu ngân sách cao hơn.

TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC HẠ THUẾ SUẤT BIÊN ĐỐI VỚI TẦNG LỚP THU NHẬP CAO



Hạ thuế suất biên đối với tầng lớp thu nhập cao có thể giúp cải thiện phúc lợi của nhóm này mà không làm giảm thu ngân sách. Ở đây, giảm thuế suất biên trên E xuống còn 0 sẽ làm cho cá nhân khấm khá hơn, nhưng không ảnh hưởng đến thu ngân sách.

ĐÁNH THUẾ VỚI THUẾ SUẤT KHÁC NHAU

- **Thuế phúc lợi** (benefit taxes): làm cho những người hưởng lợi phải trả chi phí (tựa như phí)
- **Thuế điều chỉnh** (corrective taxes): triệt tiêu yếu tố ngoại tác tiêu cực do tiêu dùng một số sản phẩm gây ra.
- **Thuế xa xỉ** (luxury taxes): tái phân phối của hệ thống thuế

THUẾ RAMSEY

- Câu hỏi của Ramsey: Mô thức thuế ít gây biến dạng nhất là gì?
- Thuế hàng hóa giúp tối thiểu hóa mất mát vô ích được gọi là **thuế Ramsey**.
- thuế Ramsey tỷ lệ với tổng của nghịch đảo của các độ co giãn của cung và cầu

$$\frac{t}{p} = k \left(\frac{1}{\eta_u^d} + \frac{1}{\eta^s} \right)$$

Trong đó: k là hệ số tỷ lệ, hệ số này phụ thuộc vào tổng mức thu ngân sách mà chính phủ muốn huy động, t là thuế trên một đơn vị hàng hóa, p là giá (sau thuế), η_u^d là độ co giãn của cầu bù đắp, và η^s là độ co giãn của cung.

PHÁT HIỆN CỦA RAMSEY

- Những hàng hóa có độ co giãn cầu thấp (hay độ co giãn cung thấp) sẽ có mất mát vô ích biên trên thu ngân sách biên thấp hơn, và do đó nên chịu thuế suất biên cao hơn.
- Kết luận: Khi không có thuế thu nhập hay thuế lợi tức, và khi mọi cá nhân đều giống hệt nhau, muốn tăng thu ngân sách để tối thiểu hóa mất mát vô ích thì đòi hỏi phải áp thuế theo mối quan hệ nghịch biến với độ co giãn của cung và cầu.

LÝ THUYẾT THUẾ TỐI ƯU

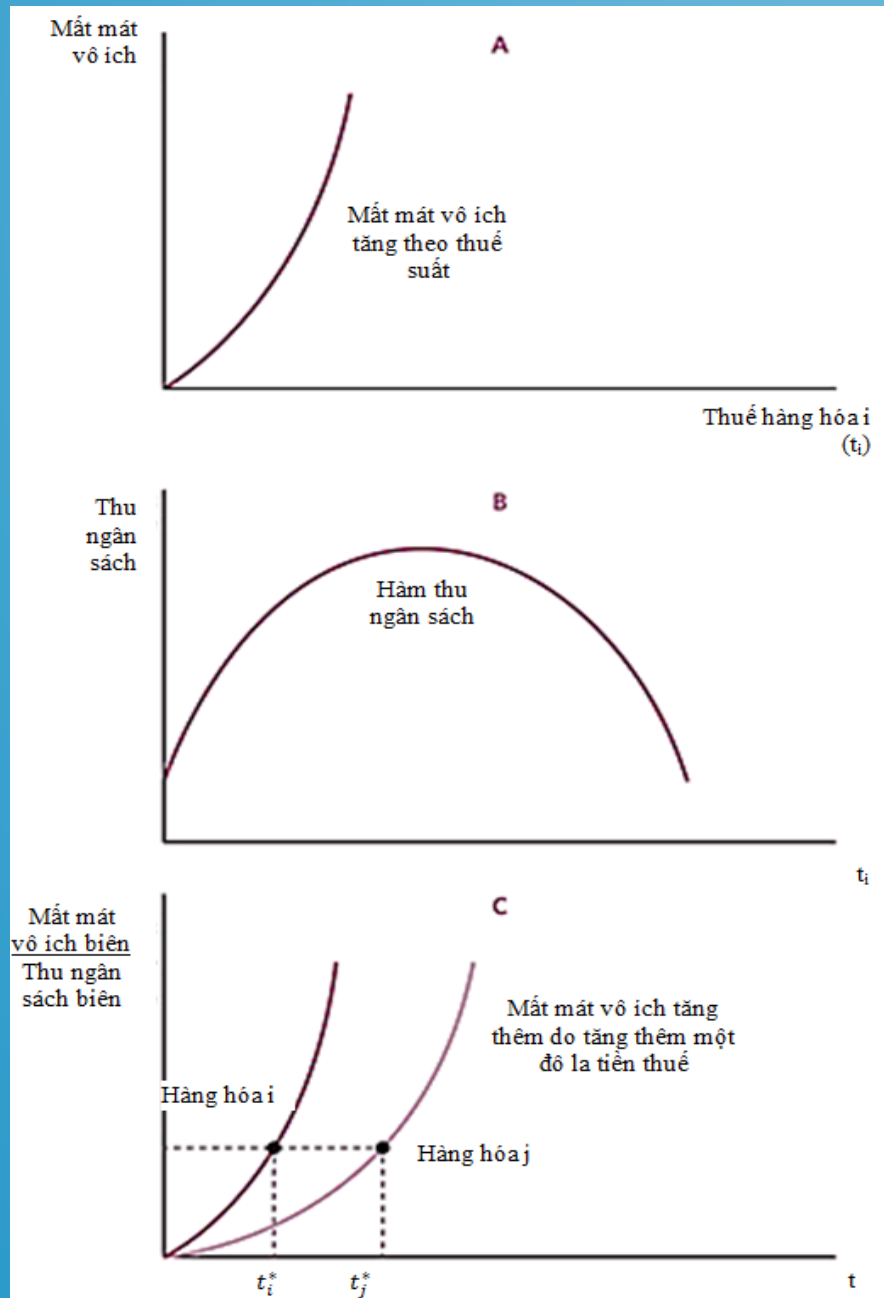
- **Quy tắc Ramsey:** thuế suất của các hàng hóa được thiết kế sao cho tỷ số giữa tổn thất xã hội biên và doanh thu (thuế) biên là một hằng số

$$\frac{MDWL_i}{MR_i} = \lambda \Rightarrow \tau = \frac{\lambda}{\eta_D}$$

- Quy tắc độ co giãn nghịch đảo:
 - Khi độ co giãn của cầu hàng hóa cao, nên đánh thuế với thuế suất thấp;
 - Khi độ co giãn của cầu hàng hóa thấp, nên có thuế suất cao.
- Quy tắc cơ sở thuế rộng:
 - Việc đánh thuế nhiều hàng hóa với một thuế suất vừa phải sẽ tốt hơn so với đánh thuế rất ít hàng hóa với thuế suất cao.

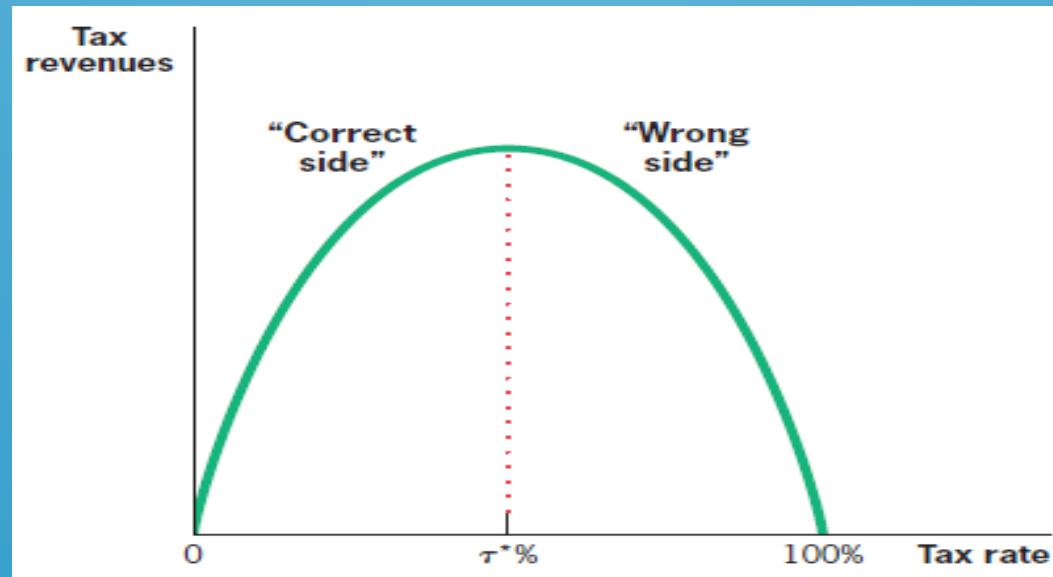
QUY TẮC RAMSEY

Gánh nặng thuế biên (mất mát vô ích) trên một đô la tiền thuế biên phải bằng nhau đối với mọi hàng hóa.



ĐƯỜNG CONG LAFFER

- Khi thuế suất tăng từ 0 đến τ^* , số thu thuế sẽ tăng, nhưng khi thuế suất tăng trên mức τ^* hướng tới 100 phần trăm, số thu thuế sẽ giảm.



Source: J. Gruber, Ch.20